

Số: 42/TB-UBND

Khánh Hưng, ngày 16 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã về việc sắp xếp, tổ chức lại các ấp thuộc xã Khánh Hưng.

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 04/6/2026 của Tỉnh ủy Cà Mau về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 22/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc sắp xếp ấp trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Kết luận số 171-KL/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ xã, về việc đặt tên các ấp sau sắp xếp;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Khánh Hưng về việc sắp xếp, tổ chức lại các ấp thuộc xã Khánh Hưng.

Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng thông báo công bố Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Khánh Hưng về việc sắp xếp, tổ chức lại các ấp thuộc xã Khánh Hưng đến các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn xã biết về chủ trương sắp xếp và tổ chức lại các ấp trên địa bàn xã Khánh Hưng.

Theo đó xã Khánh Hưng tổng số có 26 ấp, sau sắp xếp, tổ chức lại thành 17 ấp, điều kiện, tiêu chí đảm bảo theo quy định gồm: Ấp Trùm Thuật B, ấp Trùm Thuật A, ấp Bãi Ghe, ấp Lung Tràm, ấp Đường Ranh, ấp Kênh Mới, ấp Rạch Lùm A, ấp Rạch Lùm B, ấp Kinh Hảng A, ấp Kinh Hảng B, ấp Kinh Hảng C, ấp Công Nghiệp A, ấp Công Nghiệp B, ấp Nhà Máy A, ấp Nhà Máy B, ấp Bình Minh 2, ấp Kinh Đứng.

Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng thông báo công bố Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Khánh Hưng về việc sắp xếp, tổ chức lại các ấp thuộc xã Khánh Hưng. (Kèm theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/6/2026).

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (bc);
- Sở Nội vụ (bc);
- TT. Đảng ủy (bc);
- TT. HĐND xã;
- Các Phòng, Ban, Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã Khánh Hưng;
- Trung tâm công ích (thông báo);
- Trường ấp các ấp;
- Lưu: VT.nn


CHỦ TỊCH
Hồ Song Toàn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KHÁNH HƯNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/NQ-HĐND

Khánh Hưng, ngày 15 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc thống nhất chủ trương sắp xếp, tổ chức lại ấp của xã Khánh Hưng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHÁNH HƯNG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông báo kết luận số 704-TB/TU, ngày 13/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 04/6/2026 của Tỉnh ủy Cà Mau về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 22/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Kết luận số 171-KL/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ xã, về việc đặt tên các ấp sau sắp xếp;

Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng Hưng về việc thông qua Nghị quyết thống nhất chủ trương sắp xếp, tổ chức lại ấp xã thuộc xã Khánh Hưng; Báo cáo thẩm tra số 07/BC-BVH-XH ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã;

Hội đồng nhân dân xã Khánh Hưng khóa XIII, Kỳ họp thứ Ba đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các ấp và đặt tên lại các ấp sau khi sắp xếp trên địa bàn xã Khánh Hưng. Từ 26 ấp sau sắp xếp, tổ chức lại còn 17 ấp (kèm theo Đề án chi tiết), cụ thể như sau:

1. Tổ chức lại ấp Lung Tràm trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Lung Tràm; giao một phần dân số cho ấp Khánh Hưng A (cũ) và nhận một phần diện tích, dân số của ấp Khánh Hưng A (cũ).

Vị trí: phía Đông giáp ấp Rạch Lùm B; phía Tây giáp biển Tây; phía Nam giáp ấp Trùm Thuật B (mới); phía Bắc giáp ấp Đường Ranh.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 842,75 ha; quy mô dân số: 500 hộ có 2.355 nhân khẩu.

2. Tổ chức lại ấp Bãi Ghe trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Bãi Ghe (*Đổi tên ấp Bãi Ghe thành ấp Bãi Ghe*); nhận một phần diện tích, dân số của ấp Trùm Thuật A.

Vị trí: phía Đông giáp ấp Trùm Thuật A; phía Tây giáp biển Tây; phía Nam giáp xã Sông Đốc; phía Bắc giáp ấp Trùm Thuật B (mới).

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 1.442,37 ha; quy mô dân số: 503 hộ có 2.365 nhân khẩu.

3. Tổ chức lại ấp Rạch Lùm A trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Rạch Lùm A và nhận một phần dân số của ấp Kênh Giữa.

Vị trí phía Đông giáp ấp Kinh Hảng C; phía Tây giáp ấp Trùm Thuật A (mới); phía Nam giáp xã Sông Đốc; phía Bắc giáp ấp Rạch Lùm B (mới).

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 630,8 ha; quy mô dân số: 483 hộ có 2.167 nhân khẩu.

4. Giữ nguyên hiện trạng ấp Kinh Hảng A trên cơ sở nguyên diện tích tự nhiên và quy mô dân số ấp Kinh Hảng A.

Vị trí: phía Đông giáp ấp Công Nghiệp A và ấp Công Nghiệp B; phía Tây giáp ấp Kinh Hảng C; phía Nam giáp xã Sông Đốc; phía Bắc giáp ấp Kinh Hảng B.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp: 466,8 ha; quy mô dân số: 429 hộ có 2.057 nhân khẩu.

5. Tổ chức lại ấp Kinh Hảng B trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Kinh Hảng B; giao một phần diện tích, dân số của ấp Kinh Hảng B cho ấp Kinh Hảng C; nhận một phần dân số của ấp Nhà Máy A, nhận một phần diện tích, dân số của ấp Công Nghiệp B; nhận một phần diện tích, dân số của ấp Liên Hòa; nhận một phần diện tích, dân số của ấp Rạch Lùm C.

Vị trí: phía Đông giáp ấp Công Nghiệp B; phía Tây giáp ấp Rạch Lùm B; phía Nam giáp ấp Kinh Hảng A và ấp Kinh Hảng C; phía Bắc giáp ấp Nhà Máy A.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 719,71 ha; quy mô dân số: 766 hộ có 2.689 nhân khẩu.

6. Tổ chức lại ấp Kinh Hằng C trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Kinh Hằng C; nhận một phần diện tích, dân số của ấp Kinh Hằng B.

Vị trí: phía Đông giáp ấp Kinh Hằng A; phía Tây giáp ấp Rạch Lùm A; phía Nam giáp xã Sông Đốc; phía Bắc giáp ấp Rạch Lùm B và ấp Kinh Hằng B.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 505,02 ha; quy mô dân số: 420 hộ có 957 nhân khẩu.

7. Giữ nguyên hiện trạng ấp Công Nghiệp A trên cơ sở nguyên diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Công Nghiệp A.

Vị trí: phía Đông giáp xã Trần Văn Thời; phía Tây giáp ấp Kinh Hằng A; phía Nam giáp xã Sông Đốc; phía Bắc giáp ấp Công Nghiệp B (mới).

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp: 527,2 ha; quy mô dân số: 461 hộ có 2.153 nhân khẩu.

8. Tổ chức lại ấp Nhà Máy A trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Nhà Máy A; giao một phần dân số cho ấp Kinh Hằng B; giao một phần dân số cho ấp Bình Minh 2 và nhận một phần diện tích, dân số của ấp Liên Hòa.

Vị trí: phía Đông giáp ấp Kinh Đứng và ấp Bình Minh 2; phía Tây giáp ấp Kênh Mới; phía Nam giáp ấp Kinh Hằng B; phía Bắc giáp ấp Nhà Máy B.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 696 ha; quy mô dân số: 510 hộ có 2.406 nhân khẩu.

9. Tổ chức lại ấp Bình Minh 2 trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Bình Minh 2; nhận một phần dân số của ấp Nhà Máy A.

Vị trí: phía Đông giáp xã Trần Văn Thời; phía Tây giáp ấp Nhà Máy A và ấp Công Nghiệp B; phía Nam giáp xã Trần Văn Thời; phía Bắc giáp ấp Kinh Đứng (mới).

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 545,5 ha; quy mô dân số: 443 hộ có 2.094 nhân khẩu.

10. Sáp nhập ấp Trùm Thuật A và ấp Kênh Giữa thành ấp Trùm Thuật A trên cơ sở một phần diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Trùm Thuật A và của ấp Kênh Giữa.

+ Giao một phần diện tích, dân số ấp Trùm Thuật A cho ấp Bãi Ghe và giao một phần dân số ấp Kinh Giữa cho ấp Rạch Lùm A; nhận một phần diện tích, dân số ấp Trùm Thuật B.

Vị trí: phía Đông giáp ấp Rạch Lùm A; phía Tây giáp ấp Bãi Ghe (mới) và xã Sông Đốc; phía Nam giáp xã Sông Đốc; phía Bắc giáp ấp Trùm Thuật B (mới).

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 969,4 ha; quy mô dân số: 768 hộ có 3.524 nhân khẩu.

11. Sáp nhập ấp Trùm Thuật B và ấp Trùm Thuật thành ấp Trùm Thuật B trên cơ sở một phần diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Trùm Thuật B và của ấp Trùm Thuật.

+ Giao một phần diện tích, dân số của ấp Trùm Thuật B cho ấp Trùm Thuật

A (mới).

Vị trí: phía Đông giáp ấp Rạch Lùm B; phía Tây giáp biển Tây; phía Nam giáp ấp Bãi Ghe và ấp Trùm Thuật A, phía Bắc giáp ấp Lung Tràm.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 876,95 ha; quy mô dân số: 566 hộ có 2.946 nhân khẩu.

12. Sáp nhập ấp Đường Ranh và ấp Khánh Hưng A thành ấp Đường Ranh trên cơ sở một phần diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Đường Ranh và của ấp Khánh Hưng A.

+ Giao một phần diện tích tự nhiên, dân số của ấp Đường Ranh (mới) cho ấp Kênh Mới và ấp Lung Tràm.

+ Nhận một phần diện tích, dân số của ấp Kênh Mới.

Vị trí: phía Đông giáp ấp Rạch Lùm B; phía Tây giáp biển Tây; phía Nam giáp Ấp Lung Tràm, phía Bắc giáp ấp Kênh Mới.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 928,61 ha; quy mô dân số: 576 hộ có 2.780 nhân khẩu.

13. Sáp nhập ấp Kênh Mới và ấp Chủ Mía thành ấp Kênh Mới trên cơ sở một phần diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Kênh Mới và nguyên trạng diện tích, dân số của ấp Chủ Mía.

+ Giao một phần dân số của ấp Kênh Mới cho ấp Khánh Hưng A cũ (nay ấp Đường Ranh mới).

+ Nhận một phần diện tích, dân số của ấp Đường Ranh (mới).

Vị trí: phía Đông giáp ấp Nhà Máy A và ấp Nhà Máy B; phía Tây giáp biển Tây; phía Nam giáp Ấp Đường Ranh và ấp Rạch Lùm B, phía Bắc giáp xã Đá Bạc.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 920,4 ha; quy mô dân số: 600 hộ có 2.861 nhân khẩu.

14. Sáp nhập ấp Rạch Lùm B và ấp Rạch Lùm C thành ấp Rạch Lùm B trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Rạch Lùm B và một phần diện tích, dân số của ấp Rạch Lùm C.

+ Giao một phần diện tích, dân số của ấp Rạch Lùm C cho ấp Kinh Háng B.

+ Nhận một phần diện tích, dân số của ấp Liên Hòa.

Vị trí: Phía Đông giáp ấp Kinh Háng B; phía Tây giáp ấp Trùm Thuật B; ấp Lung Tràm và ấp Đường Ranh; phía Nam giáp Ấp Rạch Lùm A và ấp Kinh Háng C, phía Bắc giáp ấp Nhà Máy A và ấp Kênh Mới.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 722,89 ha; quy mô dân số: 484 hộ có 2.495 nhân khẩu.

15. Sáp nhập ấp Công Nghiệp B và ấp Công Nghiệp C thành ấp Công Nghiệp B trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Công Nghiệp C và một phần diện tích, dân số của ấp Công Nghiệp B.

+ Giao một phần diện tích, dân số ấp Công Nghiệp B cho ấp Kinh Háng B.

Vị trí: phía Đông giáp xã Trần Văn Thời và ấp Bình Minh 2; phía Tây giáp

ấp Kinh Hằng A và ấp Kinh Hằng B; phía Nam giáp ấp Công Nghiệp A, phía Bắc giáp ấp Bình Minh 2 và ấp Kinh Hằng B.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 766,63 ha; quy mô dân số: 537 hộ có 2.613 nhân khẩu.

16. Sáp nhập ấp Kinh Đứng A và ấp Kinh Đứng B thành ấp Kinh Đứng trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Kinh Đứng A và của ấp Kinh Đứng B.

Vị trí: phía Đông giáp xã Trần Văn Thời; phía Tây giáp ấp Nhà Máy B; phía Nam giáp ấp Bình Minh 2, phía Bắc giáp xã Đá Bạc.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 585,3 ha; quy mô dân số: 544 hộ có 2.615 nhân khẩu.

17. Sáp nhập ấp Nhà Máy B và ấp Nhà Máy C thành ấp Nhà Máy B trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Nhà Máy B và của ấp Nhà Máy C.

+ Nhận một phần diện tích, dân số của ấp Liên Hòa.

Vị trí: phía Đông giáp ấp Kinh Đứng; phía Tây giáp ấp Kênh Mới và xã Đá Bạc; phía Nam giáp ấp Nhà Máy A, phía Bắc giáp xã Đá Bạc.

Tổng diện tích tự nhiên sau khi sắp xếp, sáp nhập: 813,23 ha; quy mô dân số: 622 hộ có 2.880 nhân khẩu.

(có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Khánh Hưng khóa XIII, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2026. *Phước*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (bc);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, Htt.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thanh Đến